

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN

Ngày thi: 18/01/2026

Phòng thi số: 01 (P202)

Ca thi: 7h30-9h30

STT	SBD	SỐ CCCD	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	GT	MÃ ĐỀ	KÝ NỘP
1.	01	031303006957	Đặng Thảo	Anh	30/08/2003	Nữ		
2.	02	031203003302	Hà Tuấn	Anh	26/01/2003	Nam		
3.	03	031093003700	Lê Huy	Anh	16/12/1993	Nam		
4.	04	031192009066	Lê Thị Lan	Anh	05/07/1992	Nữ		
5.	05	031205004167	Nguyễn Đức	Anh	18/05/2005	Nam		
6.	06	038205022175	Trương Như	Anh	06/07/2005	Nam		
7.	07	031205006943	Vũ Đức	Anh	23/12/2005	Nam		
8.	08	031300002975	Vũ Nguyễn Phương	Anh	15/01/2000	Nữ		
9.	09	031207005748	Dương Gia	Bách	05/07/2007	Nam		
10.	10	031202001465	Phạm Xuân	Bách	05/08/2002	Nam		
11.	11	042090002682	Nguyễn Văn	Bảo	18/08/1990	Nam		
12.	12	031205014079	Lâm Thành	Công	01/01/2005	Nam		
13.	13	034094008412	Hà Mạnh	Cương	29/10/1994	Nam		
14.	14	031204005602	Phạm Duy	Cường	27/07/2004	Nam		
15.	15	031205017423	Vũ Hùng	Cường	12/10/2005	Nam		
16.	16	034202003652	Hà Thanh	Dân	30/10/2002	Nam		
17.	17	034202011445	Phạm Hồng	Du	26/12/2002	Nam		
18.	18	036205005563	Mai Anh	Duẩn	18/10/2005	Nam		
19.	19	031301009935	Nguyễn Hương	Dung	18/10/2001	Nữ		
20.	20	031202001772	Nguyễn Tiến	Dũng	27/10/2002	Nam		
21.	21	031204006933	Vũ Đình	Dũng	13/01/2004	Nam		
22.	22	034205003916	Phạm Tiến	Duy	23/08/2005	Nam		
23.	23	031187015963	Đặng Thùy	Dương	22/08/1987	Nữ		

Danh sách gồm: 23 thí sinh

Số dư thi:

Các số báo danh vắng mặt:

Hải phòng, ngày 18 tháng 01 năm 2026

Họ tên và chữ ký cán bộ coi thi thứ nhất:

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Họ tên và chữ ký cán bộ coi thi thứ hai:

TS. Nguyễn Cảnh Toàn

Họ tên và chữ ký cán bộ coi thi thứ ba:

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN

Ngày thi: 18/01/2026

Phòng thi số: 02 (P203)

Ca thi: 7h30-9h30

STT	SBD	SỐ CCCD	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	GT	MÃ ĐỀ	KÝ NỘP
1.	24	034205017740	Lê Hải	Dương	28/04/2005	Nam		
2.	25	034201001790	Phan Tiến	Dưỡng	08/04/2001	Nam		
3.	26	031205000263	Hà Thành	Đạt	27/06/2005	Nam		
4.	27	031205012121	Tô Văn	Đạt	17/03/2005	Nam		
5.	28	033088007073	Vũ Tiến	Đạt	11/11/1988	Nam		
6.	29	031201009468	Hoàng Minh	Đức	05/08/2001	Nam		
7.	30	031203011892	Lê Minh	Đức	23/08/2003	Nam		
8.	31	030202008364	Nguyễn Đình Anh	Đức	18/09/2002	Nam		
9.	32	031202008219	Nguyễn Mạnh	Đức	27/03/2000	Nam		
10.	33	031200007339	Trần Nhân	Đức	15/11/2000	Nam		
11.	34	031187001069	Lê Thị	Giang	28/06/1987	Nữ		
12.	35	037202003966	Vũ Hữu	Giang	27/10/2002	Nam		
13.	36	031207012385	Lê Hoàng	Hải	01/12/2007	Nam		
14.	37	030192008326	Vũ Thị	Hải	20/01/1992	Nữ		
15.	38	030199009326	Mạc Thị Mỹ	Hạnh	14/08/1999	Nữ		
16.	39	030302010375	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh	03/03/2002	Nữ		
17.	40	024302004843	Lâm Thanh	Hằng	10/10/2002	Nữ		
18.	41	031174003292	Nguyễn Thị Thu	Hằng	06/08/1974	Nữ		
19.	42	027302002156	Trần Thị Minh	Hằng	11/07/2002	Nữ		
20.	43	027302000262	Nguyễn Thị Thanh	Hiền	26/12/2002	Nữ		
21.	44	031205010051	Nguyễn Bá	Hiền	31/08/2005	Nam		
22.	45	031202000180	Trần Minh	Hiền	30/09/2002	Nam		
23.	46	034202010589	Đào Văn	Hiếu	28/09/2002	Nam		

Danh sách gồm: 23 thí sinh

Số dự thi:

Các số báo danh vắng mặt:

Họ tên và chữ ký cán bộ coi thi thứ nhất:

Hải phòng, ngày 18 tháng 01 năm 2026

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Họ tên và chữ ký cán bộ coi thi thứ hai:

TS. Nguyễn Cảnh Toàn

Họ tên và chữ ký cán bộ coi thi thứ ba:

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN

Ngày thi: 18/01/2026

Phòng thi số: 03 (202)

Ca thi: 10h00-12h00

STT	SBD	SỐ CCCD	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	GT	MÃ ĐỀ	KÝ NỘP
1.	47	031204005715	Nguyễn Minh	Hiếu	25/10/2004	Nam		
2.	48	001095017148	Vũ Ngọc	Hiếu	07/01/1995	Nam		
3.	49	038200004187	Nguyễn Huy	Hoàng	30/09/2000	Nam		
4.	50	024202012350	Nguyễn Huy	Hoàng	19/10/2002	Nam		
5.	51	036205007173	Nguyễn Huy	Hoàng	13/10/2005	Nam		
6.	52	034204011443	Nguyễn Hữu	Hoàng	21/09/2004	Nam		
7.	53	034204007247	Nguyễn Việt	Hoàng	05/12/2004	Nam		
8.	54	030205005387	Nguyễn Xuân	Hội	28/09/2005	Nam		
9.	55	004194004148	Lý Thị Kim	Hồng	29/10/1994	Nữ		
10.	56	036205007185	Vũ Văn	Hợp	22/12/2005	Nam		
11.	57	031205017855	Nguyễn Quốc	Hùng	04/03/2005	Nam		
12.	58	031205007660	Phạm	Hùng	13/10/2005	Nam		
13.	59	031205004435	Nguyễn Gia	Huy	17/11/2005	Nam		
14.	60	031205007294	Nguyễn Quốc	Huy	09/12/2005	Nam		
15.	61	031099000473	Trần Quang	Huy	27/05/1999	Nam		
16.	62	031188005332	Phạm Thị Thanh	Huyền	07/05/1988	Nữ		
17.	63	031182014320	Trịnh Thị	Huyền	11/11/1982	Nữ		
18.	64	031205016429	Doãn Quang	Hưng	20/07/2005	Nam		
19.	65	034205007513	Đỗ Xuân	Hưng	12/03/2005	Nam		
20.	66	031307004798	Đỗ Thị Mai	Hương	20/08/2007	Nữ		
21.	67	004176006457	Lý Thị	Hương	06/08/1976	Nữ		
22.	68	031174009069	Nguyễn Thị Thanh	Hương	08/10/1974	Nữ		
23.	69	022202002722	Đinh Trung	Kiên	22/08/2002	Nam		

Danh sách gồm: 23 thí sinh

Số dự thi:

Các số báo danh vắng mặt:

.....

Hai phòng, ngày 18 tháng 01 năm 2026

Họ tên và chữ ký cán bộ coi thi thứ nhất:

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Họ tên và chữ ký cán bộ coi thi thứ hai:

TS. Nguyễn Cảnh Toàn

Họ tên và chữ ký cán bộ coi thi thứ ba:

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN

Ngày thi: 18/01/2026

Phòng thi số: 04 (P203)

Ca thi: 10h00-12h00

STT	SBD	SỐ CCCD	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	GT	MÃ ĐỀ	KÝ NỘP
1.	70	031205000639	Lê Trung	Kiên	24/04/2005	Nam		
2.	71	231203055568	Đỗ Trung	Kiến	04/07/2003	Nam		
3.	72	031204000741	Hoàng Sơn	Lâm	17/12/2025	Nam		
4.	73	031304005264	Nguyễn Khánh	Linh	04/03/2004	Nữ		
5.	74	031307004503	Nguyễn Thị Thuỳ	Linh	22/08/2007	Nữ		
6.	75	031184000974	Nguyễn Thùy	Linh	13/04/1984	Nữ		
7.	76	031205018302	Hoàng Văn	Mạnh	27/09/2005	Nam		
8.	77	038206029837	Mai Đức	Mạnh	20/10/2006	Nam		
9.	78	030205006470	Bùi Quang	Minh	14/04/2005	Nam		
10.	79	031307009432	Mai Thị Ngọc	Minh	14/04/2007	Nữ		
11.	80	031096006313	Nguyễn Đức	Minh	02/11/1996	Nam		
12.	81	031205015121	Hoàng Thế	Mỹ	01/07/2005	Nam		
13.	82	025202001394	Phùng Văn	Mỹ	28/09/2002	Nam		
14.	83	031205018139	Lê Hải	Nam	19/11/2005	Nam		
15.	84	031204017023	Nguyễn Trọng	Nam	19/11/2004	Nam		
16.	85	031205006701	Phạm Hữu	Nam	19/10/2005	Nam		
17.	86	034207018488	Hoàng Trung	Ninh	08/12/2007	Nam		
18.	87	031174018408	Lê Thị	Ngân	12/10/1974	Nữ		
19.	88	024302003768	Giáp Hồng	Ngọc	14/02/2002	Nữ		
20.	89	030202002660	Bùi Quang	Nhật	31/03/2002	Nam		
21.	90	031303002735	Lê Hoàng Yến	Nhi	03/12/2003	Nữ		
22.	91	031205003402	Nguyễn Đức	Phong	23/09/2005	Nam		
23.	92	031207000637	Vũ Văn Minh	Phú	23/01/2007	Nam		

Danh sách gồm: 23 thí sinh

Số dự thi:

Các số báo danh vắng mặt:

Hai phòng, ngày 18 tháng 01 năm 2026

Họ tên và chữ ký cán bộ coi thi thứ nhất:

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Họ tên và chữ ký cán bộ coi thi thứ hai:

TS. Nguyễn Cảnh Toàn

Họ tên và chữ ký cán bộ coi thi thứ ba:

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN

Ngày thi: 18/01/2026

Phòng thi số: 05 (P202)

Ca thi: 14h00-16h00

STT	SBD	SỐ CCCD	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	GT	MÃ ĐỀ	KÝ NỘP
1.	93	030205012400	Phạm Thanh	Phúc	06/08/2005	Nam		
2.	94	031203007490	Hoàng Huy	Quang	10/10/2003	Nam		
3.	95	031205014665	Nguyễn Văn	Quang	17/11/2005	Nam		
4.	96	031204005948	Phạm Thanh	Quang	12/11/2004	Nam		
5.	97	030205010051	Vũ Đức	Quang	18/12/2005	Nam		
6.	98	031205006222	Nguyễn Quang	Quý	25/03/2005	Nam		
7.	99	036205012809	Nguyễn Thế	Quyền	26/09/2005	Nam		
8.	100	031205013987	Phạm Công	Quyết	24/10/2005	Nam		
9.	101	031086006518	Phạm Xuân	Quyết	06/04/1986	Nam		
10.	102	031205010167	Nguyễn Mạnh	Quỳnh	27/10/2005	Nam		
11.	103	031094003420	Đỗ Ngọc Quang	Son	20/09/1994	Nam		
12.	104	011204000487	Lò Thái	Son	15/11/2004	Nam		
13.	105	034205016738	Nguyễn Hồng	Son	31/12/2005	Nam		
14.	106	030092000216	Vũ Văn	Son	22/11/1992	Nam		
15.	107	031205010044	Bùi Trọng	Tấn	25/11/2005	Nam		
16.	108	031205018476	Nguyễn Bá	Tây	23/05/2005	Nam		
17.	109	034205015649	Nguyễn Duy	Tiến	26/05/2005	Nam		
18.	110	036205007105	Phạm Quang	Tiến	11/04/2005	Nam		
19.	111	033201007087	Nguyễn Tiến	Toàn	18/09/2001	Nam		
20.	112	030091005607	Trần Quốc	Toàn	20/05/1991	Nam		
21.	113	038207001956	Nguyễn Tuấn	Tú	23/10/2007	Nam		
22.	114	034202005006	Vũ Ngọc	Tú	16/11/2002	Nam		
23.	115	031080010120	Ngô Anh	Tuấn	30/12/1980	Nam		
24.	116	031205012142	Nguyễn Anh	Tuấn	08/07/2005	Nam		

Danh sách gồm: 24 thí sinh

Số dự thi:

Các số báo danh vắng mặt:

.....

Hải phòng, ngày 18 tháng 01 năm 2026

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Họ tên và chữ ký cán bộ coi thi thứ nhất:

Họ tên và chữ ký cán bộ coi thi thứ hai:

TS. Nguyễn Cảnh Toàn

Họ tên và chữ ký cán bộ coi thi thứ ba:

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN

Ngày thi: 18/01/2026

Phòng thi số: 06 (P203)

Ca thi: 14h00-16h00

STT	SBD	SỐ CCCD	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	GT	MÃ ĐỀ	KÝ NỘP
1.	117	031204013809	Đào Trịnh Lâm	Tùng	08/12/2004	Nam		
2.	118	031205011908	Phạm Văn	Tuyên	06/12/2005	Nam		
3.	119	040207005008	Hoàng Văn	Thanh	12/08/2007	Nam		
4.	120	031098002175	Nguyễn Đình	Thành	31/12/1998	Nam		
5.	121	031200000919	Nguyễn Phúc	Thành	20/10/2000	Nam		
6.	122	031079002315	Phạm Công	Thành	01/11/1979	Nam		
7.	123	031203011530	Đoàn Minh	Thăng	28/10/2003	Nam		
8.	124	022082010552	Nguyễn Thế	Thắng	22/04/1982	Nam		
9.	125	031205011480	Phạm Viết	Thắng	28/10/2005	Nam		
10.	126	036202000880	Đình Đức	Thịnh	16/04/2002	Nam		
11.	127	030193001603	Nguyễn Thị ANh	Thơ	04/08/1993	Nữ		
12.	128	031205010072	Đình Văn	Thuận	04/02/2005	Nam		
13.	129	020302006080	Nông Thị Bích	Thủy	22/08/2002	Nữ		
14.	130	031307047577	Mai Xuân	Thương	12/07/2007	Nữ		
15.	131	031302001551	Nguyễn Thuỳ	Trang	19/10/2002	Nữ		
16.	132	024302000814	Phạm Hải Yến	Trang	23/01/2002	Nữ		
17.	133	031195003408	Trần Thị Thu	Trang	02/02/1995	Nữ		
18.	134	031074001266	Lê Quang	Trung	18/10/1974	Nam		
19.	135	034092000979	Hoàng Quốc	Trượng	09/11/1992	Nam		
20.	136	034207014313	Hoàng Văn	Việt	16/12/2007	Nam		
21.	137	042093004280	Phạm Văn	Việt	09/09/1993	Nam		
22.	138	031205006048	Trần Quốc	Việt	17/01/2005	Nam		
23.	139	042204002506	Nguyễn Đức	Vũ	15/12/2004	Nam		
24.	140	031205006156	Bùi Quốc	Vương	09/04/2005	Nam		
25.	141	034305015369	Hồ Như	Ý	31/01/2005	Nữ		

Danh sách gồm: 25 thí sinh

Số dự thi:

Các số báo danh vắng mặt:

.....

Hải phòng, ngày 18 tháng 01 năm 2026

Họ tên và chữ ký cán bộ coi thi thứ nhất:

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Họ tên và chữ ký cán bộ coi thi thứ hai:

TS. Nguyễn Cảnh Toàn

Họ tên và chữ ký cán bộ coi thi thứ ba:

